TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI ----------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------
Số: 12/2019/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp*:* Bà Lê Thị Thúy Bình;

Các Thẩm phán*:* Ông Lương Đức Chính;

Ông Hoàng Mạnh Hùng.

Thư ký phiên họp: Bà Chu Thị Dịu - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 42/2018/QĐST-HC ngày 25/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh H đã căn cứ khoản 5 Điều 38, Điều 143 và Điều 144 Luật tố tụng hành chính quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về "Quyết định hành chính về quản lý đất đai" giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1936;

Địa chỉ: Phố Z, phường Q, thành phố Y, tỉnh H.

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh H; địa chỉ: Số 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Y, tỉnh H.

2.2. Chủ tịch UBND thành phố Y;

Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn V - Phó chủ tịch UBND thành phố Y (Văn bản ủy quyền số 2614/QĐ-UBND ngày 06/4/2018).

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND huyện X;

3.2. UBND phường Q, thành phố Y;

3.3. Ông Nguyễn Đăng Đ;

3.4. Ông Nguyễn Đăng N;

3.5. Ông Nguyễn Đăng F;

3.6. Chị Phạm Thị A;

3.7. Anh Nguyễn Sĩ C;

3.8. Anh Phạm Văn M.

Cùng địa chỉ: Phố Z, phường Q, thành phố Y, tỉnh H.

Tại đơn kháng cáo ngày 30/8/2018, ông Nguyễn Đăng T đề nghị hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 42/2018/QĐST-HC ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

XÉT THẤY:

Năm 1994, UBND huyện X đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSD) số D 0665779 cho gia đình ông Nguyễn Đăng T với diện tích 417m^2 (đất ở 200m^2 và đất vườn 217m^2), thửa số 791, tờ bản đồ số 4; ông T cho rằng năm 1991 ông mua nhà và đất của ông Nguyễn Đăng Đ với diện tích 528m^2 theo diện tích ghi trong Bản đồ 299/TTg; theo GCNQSD đất nêu trên thì gia đình ông T bị cấp thiếu 111m^2, phần diện tích còn thiếu hiện nay đang sử dụng làm ngõ đi chung của 06 hộ. Ông T đã khiếu nại đến UBND thành phố Y,

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 11680/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Y đã quyết định: Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Đăng T yêu cầu xác định ngõ đi vào nhà ông T là ngõ đi riêng không có cơ sở.

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thành phố Y, ông Nguyễn Đăng T tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh H.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 2521/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh H không chấp nhận khiếu nại của ông Nguyễn Đăng T.

Ngày 07/9/2017, ông T có đơn khởi kiện; ngày 10/3/2018 có đơn khởi kiện bổ sung, nội dung:

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 2521/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh H;

- Hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 11680/QĐ-UBND ngày 17/12/2015 của Chủ tịch UBND thành phố Y;

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số D 0665779 ngày 30/9/1994 do UBND huyện X đã cấp cho ông Nguyễn Đăng T;

- Trả lại diện tích đất thiếu 111m^2 cho gia đình ông T.

Xét thấy: Gia đình ông Nguyễn Đăng T đã được UBND huyện X cấp GCNQSD đất số D 0665779 từ ngày 30/9/1994 nhưng ông T không khiếu nại việc cấp thiếu diện tích đất.

Theo ông T trình bày tháng 3/2016 ông nhận Quyết định giải quyết khiếu nại số 11680/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND thành phố; tháng 9/2016, ông mới nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 2521/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh H nhưng ông không có chứng cứ chứng minh.

Căn cứ "Sổ công văn đi" tại Bưu điện Hệ 1 (BĐHE1) thể hiện cùng ngày 12/7/2016, Văn phòng UBND tỉnh đã gửi Quyết định giải quyết khiếu nại số 2521/QĐ-UBND ngày 12/7/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh H cho ông Nguyễn Đăng T theo đường công văn (số Công văn số 2521/QĐ-UBND) và không có tài liệu, chứng cứ nào về việc công văn bị trả lại do không có người nhận. Do vậy thời điểm ông T nhận được Quyết định giải quyết khiếu nại số 2521/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh H được xác định từ ngày 12/7/2016, đến ngày 07/9/2017 ông T mới nộp đơn khởi kiện vụ án hành chính; theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng hành chính năm 2015 thì đã hết thời hiệu khởi kiện. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh H đã căn cứ khoản 5 Điều 38, Điều 143; Điều 144 Luật tố tụng hành chính năm 2015 ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 42/2018/QĐST-HC ngày 25/5/2018 là có căn cứ.

Án phí: Theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì ông Nguyễn Đăng T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 Luật tố tụng hành chính 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Đăng T, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 42/2018/QĐST-HC ngày 25/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh H.

2. Án phí: Ông Nguyễn Đăng T không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh H;*
- *VKSND tỉnh H;*
- *Cục THADS tỉnh H;*
- *Các đương sự (theo địa chỉ);*
- *Lưu: HS, HCTP.*

TM.HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Thúy Bình